

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU**

Số: 3243 / UBND-LĐTBXH
V/v: hướng dẫn thực hiện trợ giúp xã
hội đột xuất; chủ động ứng phó, khắc
phục thiên tai, đảm bảo ổn định đời
sống nhân dân khi thiên tai xảy ra.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vũng Tàu, ngày 10 tháng 9 năm 2015

Kính gửi :

- Phòng Lao động-TBXH;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- UBND 17 phường, xã.

Theo dự báo tình hình thời tiết năm 2015 có thể sẽ có những diễn biến phức tạp, nguy cơ xảy ra thiên tai, hỏa hoạn ngày càng gia tăng, đe dọa đến đời sống, sản xuất, tính mạng và tài sản của nhân dân, đặc biệt là người dân ở vùng dễ bị ảnh hưởng của thiên tai.

Căn cứ công văn số 2207/LĐTBXH-BTXH ngày 24 tháng 8 năm 2015 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc hướng dẫn thực hiện trợ giúp xã hội đột xuất; chủ động ứng phó, khắc phục thiên tai, đảm bảo ổn định đời sống nhân dân khi thiên tai xảy ra. Đồng thời để chủ động phòng, chống, khắc phục thiên tai có hiệu quả, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản, đảm bảo ổn định đời sống, sản xuất của nhân dân. Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện một số nội dung:

I. Trên cơ sở giải pháp ứng phó thiên tai, tổ chức xây dựng, thường xuyên cập nhật Phương án phòng, chống thiên tai, chủ động đưa ra các phương án ứng phó với thiên tai tại địa phương, đánh giá kết quả thực hiện công tác trợ giúp xã hội trong phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai năm 2014 để bổ sung, hoàn thiện phương án ứng phó với thiên tai năm 2015.

II. Khi có thiên tai xảy ra trên diện rộng gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, các phường, xã lưu ý thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đột xuất theo hướng dẫn dưới đây:

1. Về trình tự, thủ tục, hồ sơ:

Căn cứ theo Khoản 5 Điều 11 Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24/10/2014 của liên Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính, khẩn trương tiến hành lập hồ sơ, thủ tục theo quy định tại Khoản 3, Điều 12 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 cụ thể:

a. Đối với hỗ trợ lương thực:

+ Trưởng khu phố/thôn lập danh sách hộ gia đình và số người trong hộ gia đình thiếu đói cần được hỗ trợ (theo mẫu số 5a ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC).

+ Trưởng khu phố/thôn chủ trì phối hợp với đại diện của các tổ chức có liên quan trong thôn để bình xét hộ gia đình, số người trong hộ gia đình thiếu đói gửi Chủ tịch UBND phường, xã.

+ Trong thời hạn 02 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của Trưởng khu phố/thôn, Hội đồng xét duyệt thống nhất danh sách hộ gia đình và số người thiếu đói (theo mẫu số 10 và 5b ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC), trình Chủ tịch UBND phường, xã quyết định.

+ Chủ tịch UBND cấp phường, xã quyết định cứu trợ ngay những trường hợp cần thiết. Trường hợp thiếu nguồn lực thì có văn bản đề nghị trợ giúp gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

+ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định, trình Chủ tịch UBND thành phố quyết định hỗ trợ,

+ Chủ tịch UBND thành phố xem xét, quyết định hỗ trợ. Trường hợp thiếu nguồn lực thì có văn bản đề nghị trợ giúp gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính.

+ Khi nhận được hỗ trợ, Chủ tịch UBND các phường, xã tổ chức thực hiện ngay việc trợ giúp cho đối tượng bảo đảm đúng quy định.

+ Kết thúc mỗi đợt hỗ trợ, UBND các phường, xã có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả hỗ trợ.

b. Đối với hỗ trợ người bị thương nặng: Thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ.

c. Đối với hỗ trợ chi phí mai táng:

- Cơ quan, tổ chức, gia đình hoặc cá nhân trực tiếp mai táng có Tờ khai đề nghị hỗ trợ chi phí mai táng (theo mẫu số 6 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC), kèm theo giấy báo tử của đối tượng (đối với hộ gia đình có người chết) hoặc xác nhận của công an cấp xã (đối với đối tượng được cơ quan, tổ chức, cá nhân đứng ra tổ chức mai táng), gửi Chủ tịch UBND cấp phường, xã.

- Trình tự thủ tục hỗ trợ chi phí mai táng thực hiện theo quy định Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ.

d. Đối với hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở:

- Hộ gia đình có Tờ khai đề nghị hỗ trợ về nhà ở (theo mẫu số 7 Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC), gửi Chủ tịch UBND cấp phường, xã.

- Trình tự thủ tục xem xét hỗ trợ về nhà ở thực hiện theo quy định Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ.

** Lưu ý: Các mẫu số 5a và 5b ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC là mẫu để lập danh sách hộ gia đình và số người trong hộ gia đình thiếu đói. Vì vậy, tương ứng với hình thức xét hỗ trợ cụ thể (người bị thương nặng, mai táng phí, làm nhà và sửa chữa nhà ở), đề nghị các địa phương căn cứ mẫu 5a và 5b nói trên để có sự linh động trong điều chỉnh mẫu cho phù hợp với đối tượng cần xét hỗ trợ.*

2. Về mức cứu trợ:

Căn cứ theo Khoản 2 và Khoản 4 Điều 11 Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24/10/2014 của liên Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính, trước mắt thực hiện ngay việc cứu trợ cho người dân bị thiên tai theo mức quy định Khoản 8, Điều 1 Nghị định số

13/2010/NĐ-CP ngày 27/02/2010 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 67/2007/NĐ-CP ngày 13/4/2007 của Chính phủ về chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội, các mức cụ thể như sau:

a. Đối với hộ gia đình:

- Có người chết, mất tích : 4.500.000đồng/người;
- Có người bị thương nặng : 1.500.000đồng/người;
- Có nhà bị đổ, sập, trôi, cháy, hỏng nặng: 6.000.000 đồng/hộ;
- Hộ gia đình phải di dời nhà ở khẩn cấp do nguy cơ sạt lở đất, lũ quét: 6.000.000 đồng/hộ.

b. Cá nhân:

- Trợ giúp cứu đói: 15kg gạo/người/tháng, trong thời gian từ 1 đến 3 tháng;
- Người gặp rủi ro ngoài vùng cư trú bị thương nặng, gia đình không biết để chăm sóc: 1.500.000đ/người;
- Đối với người gặp rủi ro ngoài vùng cư trú bị chết, gia đình không biết để mai táng, được Ủy ban nhân dân phường, xã, bệnh viện, cơ quan, đơn vị tổ chức mai táng thì các cơ quan, đơn vị đứng ra mai táng được hỗ trợ kinh phí mai táng thấp nhất bằng 3.000.000đồng/ người.

Sau khi xảy ra thiên tai, UBND phường, xã tiến hành rà soát, thống kê, báo cáo kịp thời những thiệt hại về người và tài sản, phương tiện sản xuất,... về cơ quan quản lý cấp trên đồng thời có phương án trợ giúp tại chỗ từ nguồn kinh phí đảm bảo xã hội của địa phương và có báo cáo về UBND thành phố Vũng Tàu (thông qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội). Khi có những thiệt hại về người và tài sản quá lớn, vượt quá khả năng hỗ trợ từ nguồn kinh phí địa phương thì tổng hợp số liệu các thiệt hại, có văn bản báo cáo, đề xuất UBND thành phố Vũng Tàu (thông qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để hỗ trợ kinh phí bằng nguồn ngân sách thành phố kịp thời.

Việc trợ cấp cho người dân vùng bị thiên tai, bão lũ phải được thực hiện tốt theo phương châm kịp thời, đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, hiệu quả, chống thất thoát và đến tận tay người dân nhằm đảm bảo cho sinh hoạt, đời sống của nhân dân sau khi thiên tai xảy ra. Để đảm bảo tính công khai, minh bạch, công bằng không sót đối tượng, tránh tình trạng khiếu nại có thể có trong nhân dân; danh sách hộ gia đình, cá nhân được duyệt hỗ trợ phải được niêm yết công khai tại các thôn (khu phố), trụ sở UBND các phường, xã.

- Phòng chống, khắc phục thiên tai là công việc thường xuyên khi có thiên tai xảy ra. Ủy Ban nhân dân thành phố Vũng Tàu yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các nội dung trên.

Nơi nhận : *Uukh*

- UBND tỉnh BR-VT;
- UBMTTQVN tỉnh BR-VT;
- Sở Lao động- TBXH tỉnh BR-VT;
- TT. Thành ủy Vũng Tàu
- TTr. HĐND, UBND TPVT;
- Phòng Kinh tế;
- Phòng Văn hóa và Thông tin;
- Trung tâm VH-TT-TT ;
- Công an và Ban chỉ huy Quân sự TPVT
- BBT trang thông tin điện tử TPVT;
- Lưu VT, TH(D).

lll **CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Bạch Ngân